

Số 5513 -QĐ/HVCTQG

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-TW ngày 08-08-2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 23-11-2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2230/QĐ-BTC ngày 23-11-2018 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Công văn số 5379-CV/HVBCCTT ngày 14-11-2019 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền về việc điều chỉnh dự toán NSNN năm 2019;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 được điều chỉnh, Thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3107-QĐ/HVCTQG ngày 26-6-2019 của Giám đốc Học viện. Chánh Văn phòng Học viện, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nơi Điều 3,
- Bộ Tài chính (Vụ I),
- KBNN nơi giao dịch,
- Lưu: VT, Vụ KH-TC.



Nguyễn Xuân Thắng

TT	Nội dung	Dự toán trước điều chỉnh	Dự toán sau điều chỉnh	Chênh lệch		Ghi chú
				Tăng (+)	Giảm (-)	
2	Chi sự nghiệp Khoa học công nghệ (Loại 100-102)	1.660	1.660			
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.660	1.660			
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	660	660			
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	1.000	1.000			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
3	Chi điều tra cơ bản - Nguồn vốn sự nghiệp kinh tế (Loại 280-338)	-	-			
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					

Ghi chú:

(1) Kinh phí đảm bảo mức tiền lương cơ sở 1,39 triệu đồng/tháng cho cả năm 2019.

(2) đã bao gồm:

- Kinh phí trích lập Quỹ thi đua khen thưởng cấp cơ sở (mức trích tối đa) 370 triệu đồng.
- Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên nghèo là người dân tộc thiểu số theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ: 1.267 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ: 10.013 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện mở 08 lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyên giáo cho chức danh trưởng ban, phó ban tuyên giáo cấp ủy cấp huyện và tương đương năm 2019: 758 triệu đồng.
- Kinh phí giảm do giảm lương, phụ cấp và các loại bảo hiểm của 02 cán bộ được điều chuyển sang đơn vị khác trong năm 2019: 154 triệu đồng.

(3) gồm: Dự án "Trang bị phòng thực hành cho sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền": 12.406 triệu đồng.

